

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HT  
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2022/HS-ST

Ngày: 11/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Đình Kh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị T và bà Trần Thị Ng

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Vĩnh Ng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa:* Ông Lê Phi H - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo;

**Võ Văn L** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 2001, tại BT;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, thị trấn Tân Minh, huyện HT, tỉnh BT.

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

- Cha: Võ Văn Ng, sinh năm 1970; Mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1971. Cùng trú tại: Khu phố 2, thị trấn Tân Minh, HT, BT.

- Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba;

- Vợ, con: Chưa có

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 94/2021/HSST-LCCT ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện HT.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*\* Bị hại:*

- Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1972; Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Tân Minh, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt)

- Ông Lưu Công Th, sinh năm 1963; Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Tân Minh, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Tân Minh, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1999; Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Tân Minh, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn 4, xã Tân Phúc, huyện HT, tỉnh BT. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Văn L, sinh năm 2001, trú tại khu phố 2, thị trấn Tân Minh, huyện HT, tỉnh BT là đối tượng không có nghề nghiệp, liên tục thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Tân Minh và xã Tân Phúc, huyện HT, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ 00 ngày 12/8/2021, L đi lang thang tìm tài sản để trộm. Khi đi ngang nhà ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1972, trú tại: khu phố 2, thị trấn Tân Minh, L đứng bên ngoài dùng tay kéo cửa sổ lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu vàng của ông Ng để trên bàn cạnh cửa sổ đem về nhà cất giấu.

Lần thứ hai: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 27/8/2021, L đến chòi rẫy của ông Lưu Công Th, sinh năm 1963 tại khu phố 2, thị trấn Tân Minh thấy không có người nên L cạy cửa phía sau chòi rẫy rồi vào bên trong trộm 02 cái máy cắt cỏ hiệu STIHL FS 2301, 01 cây kéo cắt sắt loại lớn và 01 cái đèn pin đội đầu đem về vườn phía sau nhà L cất giấu.

Lần thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 30/8/2021, L đến nhà bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968, trú tại khu phố 2, thị trấn Tân Minh thấy cửa phía sau nhà mở nhưng không có người trông coi nên L đi vào nhà bếp thấy 01 chiếc điện thoại hiệu di động hiệu Samsung Galaxy J2 màu vàng của bà H để trên bàn sạc pin nên L trộm cắp đem về nhà cất giấu.

Lần thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 03/9/2021, L đi tìm tài sản trộm cắp, khi đến nhà bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1999, trú tại khu phố 3, thị trấn Tân Minh, HT; L đứng phía sau nhà quan sát, khi thấy bà V đi vào nhà vệ sinh thì L đã đột nhập vào nhà theo lối cửa sau trộm cắp 01 máy tính xách tay HP của bà V đang để gần cửa sau, rồi đem về nhà cất giấu.

Lần thứ năm: Khoảng 21 giờ ngày 21/9/2021, L đi đến nhà bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973, trú tại thôn 4, Tân Phúc, thấy bà B đang ở trước nhà, L đi vòng ra phía sau, thấy cửa sau mở nên L lẻn vào nhà trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ của bà B để trên tủ đem về nhà cất giấu. Khi nghe tin Công an đến nhà tìm thì L đã đem điện thoại trên ném lại vào nhà bà B, bà B đã giao nộp cho cơ quan Công an để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Võ Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện HT kết luận: 01 Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu vàng có giá trị là 1.933.000 đồng; 02 máy cắt cỏ hiệu STIHL FS 2301, 01 kéo cắt sắt loại lớn, 01 đèn pin đội đầu có giá trị là

2.710.000 đồng; 01 Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 màu vàng có giá trị là 600.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu HP 15bs768TXi7 8550U/4GB/1TB/4GB có giá trị là 5.800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57 ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện HT kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ có giá trị là 1.033.000 đồng.

***\*Vật chứng vụ án:***

Ngày 04/9/2021, Công an thị trấn Tân Minh đến nhà mời Võ Văn L làm việc nhưng khi thấy lực lượng Công an L đã bỏ chạy. Bà Nguyễn Thị Ng là mẹ ruột của L đã lấy trong tủ ở phòng khách 01 cái máy tính xách tay hiệu HP mà L đã trộm của chị V giao nộp cho cơ quan Công an.

Ngày 07/9/2021, Võ Văn L đến Công an thị trấn Tân Minh khai báo về hành vi trộm cắp máy tính xách tay của chị V và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông Ng, ông Th, bà H như đã nêu trên đồng thời tự nguyện giao nộp lại các tài sản đã trộm cắp được (riêng 01 cái máy cắt cỏ L để phía sau vườn nhà đã bị nước cuốn trôi).

Cơ quan CSĐT Công an huyện HT đã trả lại cho ông Nguyễn Văn N 01 điện thoại Samsung Galaxy J8 màu vàng; Trả lại cho ông Lưu Công Th 01 cái máy cắt cỏ, 01 cây kéo cắt sắt loại lớn và 01 cái đèn pin đội đầu; Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 màu vàng; trả lại cho Nguyễn Thị B V máy tính xách tay hiệu HP; Trả lại cho bà Nguyễn Thị B điện thoại hiệu ViVo màu đỏ.

***\*Về phần dân sự:*** Các bị hại Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Bích V và Nguyễn Thị B đã nhận lại đủ tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng ông Lưu Công Th yêu cầu bồi thường 01 cái máy cắt cỏ đã bị L làm mất số tiền 1.500.000đồng và gia đình bị cáo đã bồi thường.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh BT truy tố bị cáo Võ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Võ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn L từ 18 đến 24 tháng tù.

\* Ý kiến của bị cáo: Đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện HT đã viện dẫn trong cáo trạng. Bị cáo không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện HT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Bích V và Nguyễn Thị B. Tuy nhiên, các bị hại vắng mặt nêu trên đều có trình bày lời khai trong quá trình điều tra, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Riêng ông Lưu Công Th đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Võ Văn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật; Thế nhưng, với bản chất tham lam, tư lợi, thích ăn chơi và lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân. Trong khoảng thời gian, từ ngày 12/8/2021 đến ngày 21/9/2021, Võ Văn L đã liên tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Tân Minh và xã Tân Phúc, huyện HT, với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 12.076.000 đồng. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT truy tố bị cáo Võ Văn L với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ trong khoảng thời gian 41 ngày mà bị cáo đã liên tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp, xem thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước. Do nên Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm khắc trừng trị trước pháp luật nhằm góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên trong lượng hình, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; Đã tích cực tác động cha mẹ bồi thường thiệt hại,

khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Các bị hại Nguyễn Thị Bích V, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Riêng ông Lưu Công Th đã nhận lại 01 cái máy cắt cỏ, 01 cây kéo cắt sắt loại lớn và 01 cái đèn pin đội đầu; Đối với 01 cái máy cắt cỏ đã bị L làm mất, không tuy tìm được.

[6] Về phần dân sự: Các bị hại Nguyễn Thị Bích V, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Riêng 01 cái máy cắt cỏ đã bị L làm mất, gia đình bị cáo đã bồi thường giá trị là số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm đồng); Ông Lưu Công Th đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo Võ Văn L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Võ Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Võ Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND, CA huyện HT;
- Cơ quan THAHS tỉnh BT;
- Nhà tạm giữ CA huyện HT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS HT;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**P Đ K**

